QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM
BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG VỚI QUYỀN LỢI ĐỒNG HÀNH BẢO VỆ (ĐỒNG HÀNH VỮNG BƯỚC)

(Được phê chuẩn theo công văn số 8026/BTC-QLBH ngày 09/06/2025 của Bộ Tài chính và quyết định số 99/2025/HLV-PD ngày 15/06/2025 của Ban Phê Chuẩn Sản Phẩm. Sửa đổi, bổ sung theo quyết định số 91/2026/HLV-PD ngày 05/10/2026 của Ban Phê Chuẩn Sản Phẩm)

MỤC LỤC

CHƯƠNG A. SẢN PHẨM BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG ĐỒNG HÀNH VỮNG BƯỚC 3

I. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM 4

Điều 1. Quyền lợi bảo hiểm khi Người được bảo hiểm tử vong 4

Điều 2. Quyền lợi bảo hiểm khi Người được bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn 4

Điều 3. Giới hạn chi trả Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn 5

Điều 4. Quyền lợi đồng hành bảo vệ 5

Điều 5. Quyền lợi hưởng lãi từ kết quả đầu tư của Quỹ liên kết chung 6

Điều 6. Quyền lợi đáo hạn 6

Điều 7. Quyền lợi Thưởng duy trì hợp đồng 6

Điều 8. Quyền lợi Thưởng đặc biệt 7

Điều 9. Điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm 7

II. GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM 9

Điều 10. Thủ tục giải quyết Quyền lợi bảo hiểm 9

Điều 11. Thời hạn chi trả Quyền lợi bảo hiểm 11

III. THỜI HẠN BẢO HIỂM, THỜI HẠN ĐÓNG PHÍ BẮT BUỘC VÀ THỜI HẠN ĐÓNG PHÍ 12

Điều 12. Thời hạn bảo hiểm 12

Điều 13. Thời hạn đóng phí bắt buộc 12

Điều 14. Thời hạn đóng phí 12

IV. PHÍ BẢO HIỂM VÀ CÁC QUY ĐỊNH LIÊN QUAN 12

Điều 15. Phí bảo hiểm cơ bản 12

Điều 16. Phí bảo hiểm đóng thêm 12

Điều 17. Phân bổ Phí bảo hiểm vào Giá trị tài khoản hợp đồng 13

Điều 18. Thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm 13

Điều 19. Các loại Phí liên quan đến sản phẩm bảo hiểm 13

V. QUỸ LIÊN KẾT CHUNG VÀ GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN HỢP ĐỒNG 15

Điều 20. Thông tin về hoạt động của Quỹ liên kết chung 15

Điều 21. Giá trị tài khoản hợp đồng và phương pháp xác định Lãi suất công bố 15

VI. QUYỀN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM 16

Điều 22. Rút tiền từ Giá trị tài khoản hợp đồng trong thời gian sản phẩm bảo hiểm có hiệu lực 17

Điều 23. Rút tiền từ Giá trị tài khoản hợp đồng trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này mất hiệu lực 17

Điều 24. Thay đổi Người được đồng hành bảo vệ 17

Điều 25. Tham gia thêm sản phẩm bảo hiểm khác 18
Điều 26. Thay đổi Số tiền bảo hiểm..... 18
Điều 27. Chuyển đổi lựa chọn bảo hiểm..... 18
Điều 28. Đơn phương chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm..... 19
Điều 29. Khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm 19
VII. NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM, NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM VÀ NGƯỜI ĐƯỢC ĐỒNG HÀNH BẢO VỆ 19
Điều 30. Nghĩa vụ kê khai thông tin trung thực và đầy đủ 19
Điều 31. Nghĩa vụ Cập nhật thông tin 21
Điều 32. Đóng Phí bảo hiểm..... 21
VIII. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC 21
Điều 33. Bảo hiểm tạm thời 21
Điều 34. Kê khai nhầm tuổi và/hoặc giới tính của Người được bảo hiểm và/hoặc Bên mua bảo hiểm 22
Điều 35. Chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm 23
Điều 36. Một số định nghĩa của sản phẩm bảo hiểm 23
CHƯƠNG B. ĐIỀU KHOẢN CHUNG LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM 27
IX. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM 28
Điều 37. Hợp đồng bảo hiểm 28
Điều 38. Thủ tục tham gia bảo hiểm..... 28
Điều 39. Thời gian cân nhắc 28
Điều 40. Chuyển giao Hợp đồng bảo hiểm..... 29
Điều 41. Miễn truy xét 29
Điều 42. Chỉ định và thay đổi Người thụ hưởng..... 29
Điều 43. Quyền lợi bảo hiểm 30
X. NGHĨA VỤ CUNG CẤP VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN CỦA HANWHA LIFE VIỆT NAM 30
Điều 44. Nghĩa vụ cung cấp thông tin của Hanwha Life Việt Nam 30
Điều 45. Nghĩa vụ bảo mật thông tin của Hanwha Life Việt Nam..... 30
XI. GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM..... 30
Điều 46. Thứ tự người nhận Quyền lợi bảo hiểm 30
Điều 47. Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm..... 31
Điều 48. Thời hạn và phương thức chi trả Quyền lợi bảo hiểm 31
Điều 49. Giải quyết tranh chấp 31
XII. MỘT SỐ ĐỊNH NGHĨA CỦA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM..... 31

CHƯƠNG A. SẢN PHẨM BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG ĐỒNG HÀNH VỮNG BƯỚC

Các khái niệm, định nghĩa, thủ tục tham gia bảo hiểm, giải quyết tranh chấp, nghĩa vụ và thủ tục khác được quy định trong "Chương B. Điều khoản chung liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm" sẽ được áp dụng cho toàn bộ điều khoản quy định tại Chương A này.

I. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM RỦI RO

Điều 1. Quyền lợi bảo hiểm khi Người được bảo hiểm tử vong

Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm tử vong, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả quyền lợi tương ứng như sau:

a) Đối với Lựa chọn cơ bản: giá trị lớn hơn giữa x% Số tiền bảo hiểm theo quy định tại Điều 3.1 và Giá trị tài khoản cơ bản; cộng với Giá trị tài khoản đóng thêm.

b) Đối với Lựa chọn nâng cao: x% Số tiền bảo hiểm theo quy định tại Điều 3.1; cộng với Giá trị tài khoản hợp đồng.

Giá trị tài khoản hợp đồng, Giá trị tài khoản cơ bản và Giá trị tài khoản đóng thêm trong quyền lợi này được xác định tại thời điểm Người được bảo hiểm tử vong. Sản phẩm bảo hiểm này sẽ chấm dứt hiệu lực kể từ thời điểm Người được bảo hiểm tử vong.

Trước khi chi trả Quyền lợi bảo hiểm này, Hanwha Life Việt Nam sẽ khấu trừ tất cả các Quyền lợi bảo hiểm đã được chi trả sau thời điểm sản phẩm bảo hiểm này chấm dứt hiệu lực và Khoản nợ (nếu có).

Điều 2. Quyền lợi bảo hiểm khi Người được bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực, trước hoặc vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt bảy mươi lăm (75) tuổi:

2.1 Nếu Người được bảo hiểm được xác nhận Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do bệnh Ung thư tuyến giáp thể biệt hóa, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả mười phần trăm (10%) Số tiền bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này nhưng không vượt quá một trăm triệu (100.000.000) đồng và sản phẩm bảo hiểm này vẫn tiếp tục duy trì hiệu lực.

Theo đó, Người được bảo hiểm vẫn tiếp tục được bảo hiểm đối với Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do các bệnh/thương tật khác theo quy định tại Điều 2.2 hoặc Quyền lợi bảo hiểm tử vong theo quy định tại Điều 1 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này.

Trong mọi trường hợp, Hanwha Life Việt Nam sẽ chỉ chi trả Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn quy định tại Điều 2.1 này một (01) lần duy nhất trong suốt thời gian Người được bảo hiểm tham gia sản phẩm bảo hiểm này. Trước khi chi trả Quyền lợi bảo hiểm này, Hanwha Life Việt Nam sẽ khấu trừ Khoản nợ (nếu có).

2.2 Nếu Người được bảo hiểm được xác nhận Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do các bệnh/thương tật khác (không bao gồm tỷ lệ tổn thương cơ thể trong trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do bệnh Ung thư tuyến giáp thể biệt hóa theo quy định tại Điều 2.1 trên), Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả quyền lợi tương ứng như sau:

a) Đối với Lựa chọn cơ bản: giá trị lớn hơn giữa x% Số tiền bảo hiểm theo quy định tại Điều 3.1 và Giá trị tài khoản cơ bản; cộng với Giá trị tài khoản đóng thêm.

b) Đối với Lựa chọn nâng cao: x% Số tiền bảo hiểm theo quy định tại Điều 3.1; cộng với Giá trị tài khoản hợp đồng.

Giá trị tài khoản hợp đồng, Giá trị tài khoản cơ bản và Giá trị tài khoản đóng thêm trong quyền lợi này được xác định tại thời điểm Người được bảo hiểm được xác nhận Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn. Sản phẩm bảo hiểm này sẽ chấm dứt hiệu lực kể từ thời điểm Người được bảo hiểm được xác nhận Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn (ngoại trừ trường hợp được quy định tại Điều 2.1).

Trước khi chi trả Quyền lợi bảo hiểm này, Hanwha Life Việt Nam sẽ khấu trừ tất cả các Quyền

lợi bảo hiểm đã được chi trả sau thời điểm sản phẩm bảo hiểm này chấm dứt hiệu lực và Khoản nợ (nếu có).

Điều 3. Giới hạn chi trả Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

3.1 Hệ số x% của Số tiền bảo hiểm theo quy định tại Điều 1 và Điều 2.2 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này được tự động áp dụng theo Năm hợp đồng như sau:

Năm hợp đồng	Hệ số x%
01 đến 05	100%
06 đến 10	110%
11 đến 15	120%
Từ Năm hợp đồng thứ 16 trở đi	130%

Theo đó, Phí bảo hiểm cơ bản của sản phẩm bảo hiểm này không thay đổi và Phí rủi ro sẽ được điều chỉnh tương ứng.

3.2 Trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong hoặc được xác nhận Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước khi tròn bốn (04) tuổi, Số tiền bảo hiểm chi trả tại Điều 1 và Điều 2 của Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm bảo hiểm này sẽ được điều chỉnh tương ứng theo bảng dưới đây:

Tuổi (*)	Dưới 01 tuổi	Từ 01 tuổi đến dưới 02 tuổi	Từ 02 tuổi đến dưới 03 tuổi	Từ 03 tuổi đến dưới 04 tuổi
Tỷ lệ sau điều chỉnh (% Số tiền bảo hiểm)	20%	40%	60%	80%

(*) Tuổi đạt được của Người được bảo hiểm được xác định tại thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm.

Điều 4. Quyền lợi đồng hành bảo vệ

Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực:

4.1 Bên mua bảo hiểm có quyền chỉ định thêm một (01) Người được đồng hành bảo vệ tham gia Quyền lợi đồng hành bảo vệ mà không cần phải qua thẩm định.

4.2 Với Quyền lợi đồng hành bảo vệ, nếu Người được đồng hành bảo vệ tử vong do Tai nạn trước khi đạt bảy mươi lăm (75) tuổi, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả năm phần trăm (05%) Số tiền bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này, tối đa hai mươi lăm (25) triệu đồng tính trên mỗi Hợp đồng bảo hiểm.

4.3 Trong mọi trường hợp, Người được đồng hành bảo vệ chỉ được bảo vệ với Quyền lợi đồng hành bảo vệ theo quy định tại Điều 4 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này và Hanwha Life Việt Nam sẽ chỉ chi trả Quyền lợi bảo hiểm này duy nhất một (01) lần trong suốt Thời hạn bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này.

4.4 Quyền lợi đồng hành bảo vệ sẽ chấm dứt tại thời điểm:

- Người được đồng hành bảo vệ đạt bảy mươi lăm (75) tuổi; hoặc
- Người được đồng hành bảo vệ tử vong; hoặc
- Sản phẩm bảo hiểm này chấm dứt hiệu lực; hoặc

- Do những nguyên nhân khác được quy định tại Điều 30, Điều 31 và Điều 34 của Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm bảo hiểm này.

4.5 Trong trường hợp Hanwha Life Việt Nam đã chấp thuận chi trả quyền lợi này cho Người được đồng hành bảo vệ, Quyền lợi đồng hành bảo vệ sẽ chấm dứt hiệu lực và sản phẩm bảo hiểm này vẫn tiếp tục hiệu lực theo điều khoản hợp đồng.

QUYỀN LỢI ĐẦU TƯ

Điều 5. Quyền lợi hưởng lãi từ kết quả đầu tư của Quỹ liên kết chung

Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực, Giá trị tài khoản hợp đồng sẽ được tích lũy hàng tháng theo mức Lãi suất công bố tại từng thời điểm trên trang thông tin điện tử chính thức của Hanwha Life Việt Nam. Lãi suất công bố sẽ bằng tỷ lệ lợi nhuận đầu tư của Quỹ liên kết chung trừ đi Phí quản lý Quỹ, nhưng được Hanwha Life Việt Nam đảm bảo không thấp hơn mức Lãi suất cam kết tối thiểu như sau:

Năm hợp đồng	Lãi suất cam kết tối thiểu
1-3	3,0%/năm
4-6	2,5%/năm
7-9	2,0%/năm
10-12	1,5%/năm
Từ Năm hợp đồng thứ 13 trở đi	1,0%/năm

Tiền lãi sẽ được tính bằng cách nhân Lãi suất công bố với Giá trị tài khoản hợp đồng. Tiền lãi sẽ được tính theo ngày và tự động cộng thêm vào Giá trị tài khoản hợp đồng vào mỗi Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng.

Điều 6. Quyền lợi đáo hạn

Nếu sản phẩm bảo hiểm này còn hiệu lực cho đến hết Ngày đáo hạn, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả toàn bộ Giá trị tài khoản hợp đồng sau khi trừ Khoản nợ (nếu có) được tính tại Ngày đáo hạn.

QUYỀN LỢI THƯỞNG

Điều 7. Quyền lợi Thưởng duy trì hợp đồng

7.1 Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả các khoản Thưởng duy trì hợp đồng được xác định bằng phần trăm (%) Phí bảo hiểm cơ bản quy năm của Năm hợp đồng đầu tiên theo tỷ lệ như sau:

Thời điểm chi trả	Tỷ lệ chi trả
Ngày kỷ niệm năm hợp đồng lần thứ 10	50%
Ngày kỷ niệm năm hợp đồng lần thứ 15	100%
Ngày kỷ niệm năm hợp đồng lần thứ 20	200%

7.2 Quyền lợi này sẽ được Hanwha Life Việt Nam chi trả nếu đáp ứng đủ tất cả các điều kiện sau đây:

- Phí bảo hiểm cơ bản được đóng đầy đủ và đúng hạn kể từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực cho tới ngày liền kề trước thời điểm chi trả; và
- Không có bất kỳ giao dịch rút tiền từ Giá trị tài khoản cơ bản (bao gồm cả trường hợp rút tiền từ Giá trị tài khoản cơ bản để đóng Phí bảo hiểm, nếu có) trong thời gian xem xét chi trả; và
- Không phát sinh giao dịch giảm Số tiền bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này trong thời gian xem xét chi trả.

7.3 Thời gian xem xét chi trả là mười (10) Năm hợp đồng đầu tiên và mỗi năm (05) Năm hợp đồng sau đó liền kề trước thời điểm chi trả cho tới Ngày kỉ niệm năm hợp đồng lần thứ 20.

7.4 Quyền lợi Thưởng duy trì hợp đồng sẽ được tự động phân bổ vào Tài khoản cơ bản của sản phẩm bảo hiểm này mà không bị trừ Phí ban đầu.

Điều 8. Quyền lợi Thưởng đặc biệt

8.1 Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả khoản Thưởng đặc biệt được xác định bằng phần trăm (%) Giá trị tài khoản cơ bản trung bình của một trăm hai mươi (120) tháng liền kề trước thời điểm chi trả quyền lợi này theo tỷ lệ như sau:

Thời điểm chi trả	Tỷ lệ chi trả
Ngày kỷ niệm năm hợp đồng lần thứ 20	5,0%
Ngày kỷ niệm năm hợp đồng lần thứ 30	7,5%
Ngày kỷ niệm năm hợp đồng lần thứ 40 và Ngày kỷ niệm năm hợp đồng mỗi 10 Năm hợp đồng sau đó, tối đa cho tới hết Năm hợp đồng thứ 90	10%

8.2 Quyền lợi này sẽ được Hanwha Life Việt Nam chi trả nếu đáp ứng đủ tất cả các điều kiện sau đây:

- Phí bảo hiểm cơ bản được đóng đầy đủ và đúng hạn kể từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực cho tới ngày liền kề trước thời điểm chi trả; và
- Không có bất kỳ giao dịch rút tiền từ Giá trị tài khoản cơ bản (bao gồm cả trường hợp rút tiền từ Giá trị tài khoản cơ bản để đóng Phí bảo hiểm, nếu có) trong thời gian xem xét chi trả; và
- Không phát sinh giao dịch giảm Số tiền bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này trong thời gian xem xét chi trả.

8.3 Thời gian xem xét chi trả là hai mươi (20) Năm hợp đồng đầu tiên và mỗi mười (10) Năm hợp đồng sau đó liền kề trước thời điểm chi trả, tối đa cho tới hết Năm hợp đồng thứ 90.

8.4 Quyền lợi Thưởng đặc biệt sẽ được tự động phân bổ vào Tài khoản cơ bản của sản phẩm bảo hiểm này mà không bị trừ Phí ban đầu.

Điều 9. Điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

9.1 Loại trừ bảo hiểm đối với trường hợp tử vong

Quyền lợi bảo hiểm đối với trường hợp tử vong sẽ không được chi trả, nếu Người được bảo hiểm tử vong do bất cứ nguyên nhân nào sau đây gây ra:

a) Người được bảo hiểm tự tử, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí, xảy ra trong vòng hai (02) năm kể từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục

hiệu lực gần nhất của sản phẩm bảo hiểm này (nếu có), tính theo ngày nào xảy ra sau. Đối với khoản tăng Số tiền bảo hiểm, loại trừ do nguyên nhân tự tử sẽ được áp dụng trong vòng hai (02) năm kể từ ngày khoản tăng Số tiền bảo hiểm có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của sản phẩm bảo hiểm này, tính theo ngày nào xảy ra sau; hoặc

b) Người được bảo hiểm tự gây thương tích cho bản thân, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc

c) Người được bảo hiểm sử dụng chất ma túy, chất kích thích hoặc các chất gây nghiện trái phép, trừ trường hợp theo chỉ định của bác sĩ; hoặc

d) Do lỗi cố ý của Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng; hoặc

e) Do hành vi phạm tội của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng theo pháp luật hiện hành của nước sở tại; hoặc

f) Người được bảo hiểm bị thi hành án tử hình; hoặc

g) Các loại trừ bảo hiểm trong trường hợp bảo hiểm có điều kiện theo kết quả thẩm định của công ty dành cho Người được bảo hiểm, được ghi trong Thư thoả thuận hoặc các thoả thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có).

9.2 Loại trừ bảo hiểm đối với trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

Quyền lợi bảo hiểm đối với trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn sẽ không được chi trả, nếu Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do bất cứ nguyên nhân nào sau đây gây ra:

a) Người được bảo hiểm tự tử, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí, xảy ra trong vòng hai (02) năm kể từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của sản phẩm bảo hiểm này (nếu có), tính theo ngày nào xảy ra sau. Đối với khoản tăng Số tiền bảo hiểm, loại trừ do nguyên nhân tự tử sẽ được áp dụng trong vòng hai (02) năm kể từ ngày khoản tăng Số tiền bảo hiểm có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của sản phẩm bảo hiểm này, tính theo ngày nào xảy ra sau; hoặc

b) Bệnh có sẵn của Người được bảo hiểm; hoặc

c) Người được bảo hiểm tự gây thương tích cho bản thân, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc

d) Người được bảo hiểm sử dụng chất ma túy, chất kích thích hoặc các chất gây nghiện trái phép, trừ trường hợp theo chỉ định của bác sĩ; hoặc

e) Người được bảo hiểm tham gia các cuộc đua, các hoạt động thể thao chuyên nghiệp, lặn có bình khí nén, leo núi, nhảy dù, xử lý chất nổ hoặc sử dụng súng; hoặc

f) Do lỗi cố ý của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng; hoặc

g) Do hành vi phạm tội của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng theo pháp luật hiện hành của nước sở tại; hoặc

h) Các loại trừ bảo hiểm trong trường hợp bảo hiểm có điều kiện theo kết quả thẩm định của công ty dành cho Người được bảo hiểm, được ghi trong Thư thoả thuận hoặc các thoả thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Trong trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn thuộc (các) điều khoản loại trừ bảo hiểm trên, Bên mua bảo hiểm có thể tiếp tục đóng Phí bảo hiểm để duy trì hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này. Khi đó, Người được bảo hiểm vẫn tiếp tục được bảo hiểm với các quyền lợi thuộc phạm vi bảo hiểm khác.

9.3 Loại trừ bảo hiểm đối với trường hợp tử vong do Tai nạn của Người được đồng hành bảo vệ

Quyền lợi đồng hành bảo vệ của sản phẩm bảo hiểm này sẽ không được chi trả, nếu Người được đồng hành bảo vệ tử vong do Tai nạn do bất cứ nguyên nhân nào sau đây gây ra:

a) Sự kiện Tai nạn xảy ra cho Người được đồng hành bảo vệ trước ngày Hanwha Life Việt Nam chấp thuận bảo hiểm cho Người được đồng hành bảo vệ hoặc ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của sản phẩm bảo hiểm này; hoặc

b) Người được đồng hành bảo vệ tự tử, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí, xảy ra trong vòng hai (02) năm kể từ ngày Hanwha Life Việt Nam chấp thuận bảo hiểm cho Người được đồng hành bảo vệ hoặc ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của sản phẩm bảo hiểm này (nếu có), tính theo ngày nào xảy ra sau; hoặc

c) Người được đồng hành bảo vệ tự gây thương tích cho bản thân, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc

d) Người được đồng hành bảo vệ bị rối loạn tâm thần, mất trí hoặc rối loạn tâm lý; hoặc

e) Người được đồng hành bảo vệ tham gia vào hoạt động đình công, nổi loạn, bạo động; hoặc

f) Người được đồng hành bảo vệ điều khiển phương tiện tham gia giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá trị số bình thường theo quy định có hiệu lực của Bộ Y tế (hoặc văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung) tại thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm; hoặc

g) Người được đồng hành bảo vệ bị ảnh hưởng bởi bất kỳ loại thuốc nào, trừ trường hợp có chỉ định của bác sĩ với mục đích chữa bệnh; hoặc

h) Người được đồng hành bảo vệ tham gia các phương tiện hoạt động trên không trừ khi với vai trò hành khách có mua vé và đang được chở trên các chuyến bay vận chuyển thương mại của các hãng hàng không dân dụng được cấp phép và có lịch trình thường lệ đã được xác định; hoặc

i) Người được đồng hành bảo vệ tham gia các cuộc đua, các hoạt động thể thao chuyên nghiệp, lặn có bình khí nén, leo núi, nhảy dù, xử lý chất nổ hoặc sử dụng súng; hoặc

j) Người được đồng hành bảo vệ sử dụng chất ma túy, chất kích thích hoặc các chất gây nghiện trái phép trừ trường hợp theo chỉ định của bác sĩ; hoặc

k) Do lỗi cố ý của Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng; hoặc

l) Do hành vi phạm tội của Bên mua bảo hiểm, Người được đồng hành bảo vệ hoặc Người thụ hưởng theo pháp luật hiện hành của nước sở tại.

Trong trường hợp Người được đồng hành bảo vệ tử vong thuộc (các) điều khoản loại trừ bảo hiểm trên, Quyền lợi đồng hành bảo vệ sẽ chấm dứt, Bên mua bảo hiểm có thể tiếp tục đóng Phí bảo hiểm để duy trì hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này. Khi đó, Người được bảo hiểm vẫn tiếp tục được bảo hiểm với các quyền lợi thuộc phạm vi bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này.

9.4 Trong trường hợp loại trừ bảo hiểm theo quy định tại Điều 9.1, Điều 9.2, nếu sản phẩm bảo hiểm này chấm dứt hiệu lực, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm Giá trị hoàn lại tại thời điểm Người được bảo hiểm tử vong hoặc được xác nhận Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn, sau khi trừ đi các Khoản nợ (nếu có).

9.5 Trong trường hợp một hoặc một số Người thụ hưởng có lỗi cố ý hoặc có hành vi phạm tội gây ra tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn cho Người được bảo hiểm và/hoặc Người được đồng hành bảo vệ, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả toàn bộ Quyền lợi bảo hiểm cho (những) Người thụ hưởng khác tương ứng theo tỷ lệ thụ hưởng mà Bên mua bảo hiểm đã chỉ định trước khi xảy ra Sự kiện bảo hiểm.

II. GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 10. Thủ tục giải quyết Quyền lợi bảo hiểm

10.1 Đối với Quyền lợi đáo hạn

Người nhận Quyền lợi bảo hiểm, bằng chi phí của mình, phải cung cấp cho Hanwha Life Việt Nam các giấy tờ sau:

a) Yêu cầu chi trả Quyền lợi đáo hạn theo mẫu của Hanwha Life Việt Nam đã được điền đầy đủ và chính xác; và

b) Các giấy tờ chứng minh quyền được nhận Quyền lợi bảo hiểm như: căn cước công dân/thẻ căn cước/hộ chiếu, giấy ủy quyền hoặc các giấy tờ hợp lệ khác.

10.2 Đối với Quyền lợi bảo hiểm tử vong

Người nhận Quyền lợi bảo hiểm, bằng chi phí của mình, phải cung cấp cho Hanwha Life Việt Nam các giấy tờ sau (tùy từng trường hợp):

a) Yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm theo mẫu của Hanwha Life Việt Nam đã được điền đầy đủ và chính xác;

b) Bản sao Giấy chứng tử/ Giấy báo tử (nếu có)/ Trích lục khai tử;

c) Chứng từ nếu tử vong do Tai nạn:

- Hồ sơ vụ Tai nạn được cấp bởi công an có thẩm quyền theo quy định của pháp luật tại từng thời điểm:
  - ✓ Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ Tai nạn;
  - ✓ Biên bản Tai nạn;
  - ✓ Biên bản kết luận điều tra;
  - ✓ Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi/Bản kết luận giám định pháp y về tử thi (nếu có).
- Trong trường hợp không có công an có thẩm quyền lập hồ sơ vụ Tai nạn: Tường trình chi tiết về Tai nạn dẫn đến tử vong, có xác nhận nguyên nhân tử vong của cơ quan công an có thẩm quyền;
- Hồ sơ y tế thể hiện việc điều trị sau Tai nạn nếu có vào viện (bản sao bệnh án/tóm tắt bệnh án/giấy ra viện).

d) Chứng từ tử vong do bệnh:

- Giấy ra viện, giấy chuyển viện (nếu có), giấy chứng nhận phẫu thuật (nếu có phẫu thuật), bản sao bệnh án/tóm tắt bệnh án;
- Sổ khám bệnh, bản sao các kết quả xét nghiệm, bảng kê chi phí khám chữa bệnh.

e) Tài liệu chứng minh tư cách người giám hộ/người đại diện theo pháp luật của người nhận Quyền lợi bảo hiểm (trường hợp người nhận Quyền lợi bảo hiểm là trẻ em/người mất năng lực hành vi dân sự/người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi/người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc các trường hợp khác mà pháp luật có quy định phải có người đại diện theo pháp luật);

f) Bản sao căn cước công dân/thẻ căn cước/hộ chiếu của người nhận Quyền lợi bảo hiểm;

g) Di chúc/văn bản khai nhận, phân chia di sản thừa kế (trường hợp Hợp đồng bảo hiểm không có người thụ hưởng hoặc Bên mua bảo hiểm đã tử vong).

10.3 Đối với Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

Người nhận Quyền lợi bảo hiểm, bằng chi phí của mình, phải cung cấp cho Hanwha Life Việt Nam các giấy tờ sau (tùy từng trường hợp):

a) Yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm theo mẫu của Hanwha Life Việt Nam đã được điền

đầy đủ và chính xác; và

b) Chứng nhận Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn theo xác nhận của Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc của cơ quan y tế/tổ chức giám định y tế hợp pháp có chức năng giám định thương tật.

Trong trường hợp các bằng chứng mà người nhận Quyền lợi bảo hiểm cung cấp không rõ ràng về mức độ thương tật, Hanwha Life Việt Nam có quyền yêu cầu Người được bảo hiểm giám định y tế tại cơ quan giám định có thẩm quyền để xác định mức độ thương tật.

c) Hồ sơ vụ Tai nạn gây ra Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn:

- Hồ sơ vụ Tai nạn được cấp bởi công an có thẩm quyền theo quy định của pháp luật tại từng thời điểm:
  - ✓ Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ Tai nạn;
  - ✓ Biên bản Tai nạn;
  - ✓ Biên bản kết luận điều tra;
  - ✓ Biên bản giám định pháp y (nếu có).
- Trong trường hợp không có công an có thẩm quyền lập hồ sơ vụ Tai nạn: Tường trình chi tiết về Tai nạn dẫn đến thương tật, có xác nhận nguyên nhân tai nạn của cơ quan công an có thẩm quyền;
- Hồ sơ y tế thể hiện việc điều trị sau Tai nạn nếu có vào viện (bản sao bệnh án/tóm tắt bệnh án/giấy ra viện).

d) Giấy ra viện, giấy chuyển viện (nếu có), giấy chứng nhận phẫu thuật (nếu có phẫu thuật), bản sao bệnh án/tóm tắt bệnh án;

e) Sổ khám bệnh, bản sao các kết quả xét nghiệm, bảng kê chi phí khám chữa bệnh;

f) Tài liệu chứng minh người giám hộ/người đại diện theo pháp luật của người nhận Quyền lợi bảo hiểm (trường hợp người nhận Quyền lợi bảo hiểm là trẻ em/người mất năng lực hành vi dân sự/người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi/người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc các trường hợp khác mà pháp luật có quy định phải có người đại diện theo pháp luật);

g) Bản sao căn cước công dân/thẻ căn cước/hộ chiếu của người nhận Quyền lợi bảo hiểm.

10.4 Hanwha Life Việt Nam bảo lưu quyền yêu cầu Bên mua bảo hiểm hoặc người nhận Quyền lợi bảo hiểm hợp pháp hóa lãnh sự các giấy tờ, bằng chứng (bằng tiếng Việt) như quy định tại Điều 10.2 và Điều 10.3. Nếu chứng từ cần phải nộp có ngôn ngữ khác với tiếng Việt, Bên mua bảo hiểm hoặc người nhận Quyền lợi bảo hiểm phải dịch thuật sang tiếng Việt và chứng thực các chứng từ đó trước khi nộp cho Hanwha Life Việt Nam. Chi phí cho việc hợp pháp hóa lãnh sự, chứng thực, dịch thuật các giấy tờ, chứng từ này sẽ do người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm chịu trách nhiệm thanh toán.

10.5 Ngoài các giấy tờ nêu trên, Hanwha Life Việt Nam có quyền yêu cầu người nhận Quyền lợi bảo hiểm cung cấp thêm các bằng chứng hoặc giấy tờ khác để giúp cho việc giải quyết Quyền lợi bảo hiểm (nếu có). Chi phí liên quan đến việc cung cấp các bằng chứng và giấy tờ bổ sung sẽ do Hanwha Life Việt Nam chịu.

Điều 11. Thời hạn chi trả Quyền lợi bảo hiểm

a) Đối với quyền lợi đáo hạn: Thời hạn giải quyết là năm (05) ngày kể từ ngày Hanwha Life Việt Nam nhận đủ hồ sơ yêu cầu thanh toán.

b) Đối với quyền lợi khác: Thời hạn giải quyết là ba mươi (30) ngày kể từ ngày Hanwha Life Việt Nam nhận được hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ.

III. THỜI HẠN BẢO HIỂM, THỜI HẠN ĐÓNG PHÍ BẮT BUỘC VÀ THỜI HẠN ĐÓNG PHÍ

Điều 12. Thời hạn bảo hiểm

Thời hạn bảo hiểm là khoảng thời gian từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực đến ngày liền kề trước của Ngày kỷ niệm năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này đạt chín mươi chín (99) tuổi.

Điều 13. Thời hạn đóng phí bắt buộc

Thời hạn đóng phí bắt buộc là ba (03) Năm hợp đồng đầu tiên kể từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực. Bên mua bảo hiểm phải đóng Phí bảo hiểm cơ bản đầy đủ và đúng hạn trong Thời hạn đóng phí bắt buộc.

Điều 14. Thời hạn đóng phí

Thời hạn đóng phí bằng Thời hạn bảo hiểm và được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có). Sau Thời hạn đóng phí bắt buộc được quy định tại Điều 13 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này, Bên mua bảo hiểm được linh hoạt đóng Phí bảo hiểm nhưng cần duy trì Giá trị tài khoản hợp đồng không thấp hơn Khoản khấu trừ hàng tháng để đảm bảo hiệu lực hợp đồng.

IV. PHÍ BẢO HIỂM VÀ CÁC QUY ĐỊNH LIÊN QUAN

Điều 15. Phí bảo hiểm cơ bản

15.1 Phí bảo hiểm cơ bản và Định kỳ đóng phí được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung bằng văn bản hoặc các hình thức giao dịch khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

15.2 Trong ba (03) Năm hợp đồng đầu tiên, Bên mua bảo hiểm phải đóng đầy đủ và đúng hạn Phí bảo hiểm cơ bản theo Định kỳ đóng phí để duy trì hiệu lực của sản phẩm bảo hiểm này.

Từ Năm hợp đồng thứ tư (04), Bên mua bảo hiểm có thể đóng Phí bảo hiểm cơ bản theo Định kỳ đóng phí hoặc có thể linh hoạt đóng vào bất cứ thời điểm nào tùy thuộc vào nhu cầu tài chính, miễn là khoản tiền đóng mỗi lần đáp ứng giới hạn tối thiểu do Hanwha Life Việt Nam quy định.

Bên mua bảo hiểm có thể ủy quyền cho người khác đóng Phí bảo hiểm thay cho mình.

15.3 Sản phẩm bảo hiểm này sẽ được đảm bảo duy trì hiệu lực trong ba (03) Năm hợp đồng đầu tiên ngay cả khi Giá trị tài khoản hợp đồng nhỏ hơn hoặc bằng không (0), nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Tất cả Phí bảo hiểm cơ bản được thanh toán đầy đủ và đúng hạn; và
- Bên mua bảo hiểm chưa từng rút tiền từ Giá trị tài khoản cơ bản (bao gồm cả trường hợp rút tiền từ Giá trị tài khoản cơ bản để đóng Phí bảo hiểm, nếu có);

Trong trường hợp này, các Khoản khấu trừ hàng tháng chưa được khấu trừ sẽ được xem là Khoản nợ, không tính lãi, và sẽ được khấu trừ từ Giá trị tài khoản hợp đồng khi Bên mua bảo hiểm thực hiện nghĩa vụ đóng phí từ những lần đóng phí kế tiếp.

Điều 16. Phí bảo hiểm đóng thêm

Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể đóng Phí bảo hiểm đóng thêm sau khi đã đóng đầy đủ Phí bảo hiểm cơ bản của sản phẩm bảo hiểm này tính đến kỳ đóng phí bảo hiểm hiện tại. Toàn bộ Phí bảo hiểm đóng thêm sẽ được phân bổ vào Tài khoản đóng thêm sau khi trừ đi khoản Phí ban đầu.

Việc đóng Phí bảo hiểm đóng thêm sẽ không làm tăng Số tiền bảo hiểm. Trong mỗi Năm hợp đồng, tổng số Phí bảo hiểm đóng thêm không được vượt quá năm (05) lần Phí bảo hiểm cơ

bản quy năm của Năm hợp đồng hiện tại. Mức giới hạn này có thể được điều chỉnh theo quy định của Hanwha Life Việt Nam và pháp luật tại thời điểm áp dụng.

Điều 17. Phân bổ Phí bảo hiểm vào Giá trị tài khoản hợp đồng

Trong mỗi Năm hợp đồng, bất kỳ khoản tiền nào Bên mua bảo hiểm đóng cho sản phẩm bảo hiểm này sẽ được dùng đóng Phí bảo hiểm cơ bản cho đến kỳ đóng Phí bảo hiểm đến hạn hiện tại; sau đó, khoản tiền còn lại sẽ được phân bổ vào Phí bảo hiểm đóng thêm của Năm hợp đồng hiện tại, trừ trường hợp Bên mua bảo hiểm có yêu cầu khác phù hợp với quy định pháp luật và quy định của Hanwha Life Việt Nam.

Điều 18. Thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm và sản phẩm bảo hiểm

18.1 Thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm là sáu mươi (60) ngày kể từ ngày tương ứng với từng trường hợp như sau:

a) Trong Thời hạn đóng phí bắt buộc:

- Ngày đến hạn đóng Phí bảo hiểm cơ bản theo định kỳ nếu Bên mua bảo hiểm không nộp đủ Phí bảo hiểm cơ bản khi đến hạn; hoặc
- Khi Giá trị tài khoản hợp đồng trừ đi các Khoản nợ (nếu có) nhỏ hơn hoặc bằng không (0), trừ trường hợp quy định tại Điều 15.3 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này;

tùy trường hợp nào xảy ra trước.

b) Sau Thời hạn đóng phí bắt buộc: Thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm được tính từ khi Giá trị tài khoản hợp đồng trừ đi các Khoản nợ (nếu có) nhỏ hơn hoặc bằng không (0).

18.2 Trong thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm, sản phẩm bảo hiểm này vẫn duy trì hiệu lực và Khoản khấu trừ hàng tháng vẫn được trừ từ Giá trị tài khoản hợp đồng (nếu có). Nếu Giá trị tài khoản hợp đồng không đủ, Khoản khấu trừ hàng tháng trong khoảng thời gian này sẽ được xem là Khoản nợ, không tính lãi, và sẽ được khấu trừ từ Giá trị tài khoản hợp đồng khi Bên mua bảo hiểm thực hiện nghĩa vụ đóng phí từ những lần đóng phí kế tiếp. Trong trường hợp có Sự kiện bảo hiểm xảy ra trong thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm, Hanwha Life Việt Nam sẽ thanh toán Quyền lợi bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này sau khi trừ đi các Khoản nợ (nếu có).

18.3 Sau khi kết thúc thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm, nếu Bên mua bảo hiểm vẫn không đóng đủ Phí bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này trong thời gian gia hạn quy định tại Điều 18.1 nêu trên, sản phẩm bảo hiểm này sẽ mất hiệu lực kể từ ngày bắt đầu thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm. Khi sản phẩm bảo hiểm này mất hiệu lực, Hợp đồng bảo hiểm cũng sẽ mất hiệu lực.

Điều 19. Các loại Phí liên quan đến sản phẩm bảo hiểm

Hanwha Life Việt Nam có thể thay đổi các loại phí áp dụng sau đây cho Bên mua bảo hiểm nếu được Bộ Tài chính chấp thuận. Thay đổi sẽ được Hanwha Life Việt Nam thông báo cho Bên mua bảo hiểm bằng văn bản ít nhất ba (03) tháng trước thời điểm chính thức áp dụng.

19.1 Phí ban đầu

Phí ban đầu là khoản phí mà Hanwha Life Việt Nam được phép khấu trừ theo tỷ lệ phần trăm (%) Phí bảo hiểm cơ bản và Phí bảo hiểm đóng thêm thu được tại mỗi lần đóng phí trước khi được phân bổ vào Giá trị tài khoản hợp đồng theo tỷ lệ như bảng sau:

Năm phí bảo hiểm	1	2	3	4	5	6 - 10	11+
Tỷ lệ áp dụng đối với Phí bảo hiểm cơ bản	50%	30%	20%	20%	20%	2%	0%

Tỷ lệ áp dụng đối với Phí bảo hiểm đóng thêm	1,5%	1,5%	1,5%	1,5%	1,5%	1,5%	0%

19.2 Phí rủi ro

Phí rủi ro được dùng để chi trả Quyền lợi bảo hiểm rủi ro theo cam kết của sản phẩm bảo hiểm này. Phí rủi ro được xác định theo tuổi đạt được, giới tính, tình trạng sức khỏe, nghề nghiệp và các điều kiện khác của Người được bảo hiểm.
Khi Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, vào mỗi Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng, Phí rủi ro sẽ được khấu trừ từ Giá trị tài khoản cơ bản trước, nếu Giá trị tài khoản cơ bản không đủ, Phí rủi ro sẽ được tự động khấu trừ từ Giá trị tài khoản đóng thêm.

19.3 Phí quản lý hợp đồng

Phí quản lý hợp đồng được dùng để bù đắp chi phí liên quan đến việc duy trì Hợp đồng bảo hiểm và cung cấp thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm.

Vào mỗi Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng, Phí quản lý hợp đồng sẽ được khấu trừ từ Giá trị tài khoản cơ bản trước, nếu Giá trị tài khoản cơ bản không đủ, Phí quản lý hợp đồng sẽ được tự động khấu trừ từ Giá trị tài khoản đóng thêm.

Phí quản lý hợp đồng mỗi tháng được xác định như sau:

Năm	2025	2026	2027	2028	2029	2030	2031
Phí quản lý hợp đồng (/tháng)	44.000	46.000	48.000	50.000	52.000	54.000	56.000

Năm	2032	2033	2034	2035	2036	2037	2038+
Phí quản lý hợp đồng (/tháng)	58.000	60.000	60.000	60.000	60.000	60.000	60.000

19.4 Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn

Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn được dùng để bù đắp các khoản chi phí hợp lý có liên quan đến việc Bên mua bảo hiểm chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm trước hạn và được trừ từ Giá trị tài khoản cơ bản của Bên mua bảo hiểm.

Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn tùy thuộc vào Năm hợp đồng và được tính theo tỷ lệ phần trăm (%) trên Phí bảo hiểm cơ bản quy năm của mười hai (12) tháng liền kề trước đó.

Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn được áp dụng theo tỷ lệ trong bảng sau:

Năm hợp đồng	1	2	3	4	5	6+
% Phí bảo hiểm cơ bản quy năm của 12 tháng liền kề trước đó	100%	100%	45%	30%	20%	0%

19.5 Phí quản lý Quỹ

Phí quản lý Quỹ được dùng để chi trả cho các hoạt động đầu tư, hoạt động định giá tài sản, hoạt động giám sát và quản lý Quỹ liên kết chung.

Phí quản lý Quỹ sẽ được khấu trừ trước khi Hanwha Life Việt Nam công bố mức lãi suất mà Bên mua bảo hiểm được hưởng. Phí quản lý Quỹ tối đa là hai phần trăm (2%)/năm tính trên

Giá trị tài khoản hợp đồng. Trong mọi trường hợp, Phí quản lý Quỹ không vượt quá Lãi suất công bố.

19.6 Phí rút tiền từ Giá trị tài khoản cơ bản và Giá trị tài khoản đóng thêm

Hanwha Life Việt Nam sẽ miễn phí Phí rút tiền từ Giá trị tài khoản cơ bản và Giá trị tài khoản đóng thêm.

V. QUỸ LIÊN KẾT CHUNG VÀ GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN HỢP ĐỒNG

Điều 20. Thông tin về hoạt động của Quỹ liên kết chung

20.1 Hanwha Life Việt Nam cam kết thực hiện chính sách đầu tư thận trọng bằng việc tập trung đầu tư chủ yếu vào các tài sản có thu nhập ổn định như trái phiếu chính phủ, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tiền gửi ngân hàng.

20.2 Trong vòng chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, Hanwha Life Việt Nam sẽ thông báo bằng văn bản đến Bên mua bảo hiểm thông tin về tình hình tài chính của Quỹ liên kết chung và chi tiết về quyền lợi đầu tư mà Bên mua bảo hiểm được hưởng.

Điều 21. Giá trị tài khoản hợp đồng và phương pháp xác định Lãi suất công bố

21.1 Giá trị tài khoản cơ bản

Giá trị tài khoản cơ bản sẽ được tính toán như sau:

a) Vào Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực, Giá trị tài khoản cơ bản bằng:

- Phí bảo hiểm cơ bản; trừ đi
- Phí ban đầu; trừ đi
- Khoản khấu trừ hàng tháng.

b) Vào mỗi Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng, Giá trị tài khoản cơ bản bằng:

- Giá trị tài khoản cơ bản vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng của tháng trước; cộng
- Các khoản Phí bảo hiểm cơ bản được phân bổ tính từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng của tháng trước; cộng
- Tiền lãi theo Lãi suất công bố tính từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng của tháng trước; cộng
- Quyền lợi Thưởng duy trì hợp đồng (nếu có); cộng
- Quyền lợi Thưởng đặc biệt (nếu có).

Trừ đi các khoản sau:

- Các khoản rút tiền từ Giá trị tài khoản cơ bản (nếu có) phát sinh kể từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng của tháng trước; và
- Khoản khấu trừ hàng tháng.

c) Vào bất kỳ ngày nào khác trong tháng, Giá trị tài khoản cơ bản bằng:

- Giá trị tài khoản cơ bản vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng của tháng trước; cộng
- Các khoản Phí bảo hiểm cơ bản được phân bổ tính từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng của tháng trước; cộng
- Tiền lãi theo Lãi suất công bố tính từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng của tháng trước.

Trừ đi các khoản sau:

- Các khoản rút tiền từ Giá trị tài khoản cơ bản (nếu có) phát sinh kể từ Ngày kỷ niệm tháng

hợp đồng của tháng trước.

21.2 Giá trị tài khoản đóng thêm

Giá trị tài khoản đóng thêm sẽ được tính toán như sau:

a) Vào Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực, Giá trị tài khoản đóng thêm bằng:

- Phí bảo hiểm đóng thêm; trừ đi
- Phí ban đầu.

b) Vào mỗi Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng, Giá trị tài khoản đóng thêm bằng:

- Giá trị tài khoản đóng thêm vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng của tháng trước; cộng
- Các khoản Phí bảo hiểm đóng thêm được phân bổ tính từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng của tháng trước; cộng
- Tiền lãi theo Lãi suất công bố tính từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng của tháng trước.

Trừ đi các khoản sau:

- Các khoản rút tiền từ Giá trị tài khoản đóng thêm (nếu có) phát sinh kể từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng của tháng trước; và
- Khoản khấu trừ hàng tháng (nếu có).

c) Vào bất kỳ ngày nào khác trong tháng, Giá trị tài khoản đóng thêm bằng:

- Giá trị tài khoản đóng thêm vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng của tháng trước; cộng
- Các khoản Phí bảo hiểm đóng thêm được phân bổ tính từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng của tháng trước; cộng
- Tiền lãi theo Lãi suất công bố tính từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng của tháng trước.

Trừ đi các khoản sau:

- Các khoản rút tiền từ Giá trị tài khoản đóng thêm (nếu có) phát sinh kể từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng của tháng trước.

21.3 Phương pháp xác định Lãi suất công bố

a) Hanwha Life Việt Nam sẽ đánh giá triển vọng đầu tư của Quỹ liên kết chung để dự báo tỷ suất lợi nhuận đầu tư dự kiến của Quỹ liên kết chung trong tương lai.

Dựa trên dự báo tỷ suất lợi nhuận đầu tư dự kiến như nêu trên, sau khi giữ lại Phí quản lý Quỹ, Hanwha Life Việt Nam sẽ thông báo mức Lãi suất công bố áp dụng cho Giá trị tài khoản hợp đồng. Mức Lãi suất công bố tính trên Giá trị tài khoản hợp đồng sẽ được áp dụng từ thời điểm công bố cho đến khi Hanwha Life Việt Nam công bố một lãi suất khác.

b) Sau khi kết thúc mỗi năm tài chính, Hanwha Life Việt Nam sẽ đánh giá lại kết quả hoạt động của Quỹ liên kết chung trong năm vừa qua. Nếu hoạt động đầu tư của Quỹ liên kết chung đạt kết quả tốt hơn dự kiến, tức là Lãi suất công bố thấp hơn kết quả thực tế, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả phần lãi suất chênh lệch này vào Giá trị tài khoản hợp đồng trong năm tài chính tiếp theo, sau khi trừ đi các chi phí liên quan (nếu có).

Trong trường hợp hoạt động đầu tư của Quỹ liên kết chung đạt kết quả thấp hơn dự kiến, tức là Lãi suất công bố cao hơn kết quả đầu tư thực tế, Giá trị tài khoản hợp đồng của Bên mua bảo hiểm vẫn được giữ nguyên theo mức Lãi suất công bố mà Hanwha Life Việt Nam đã áp dụng.

VI. QUYỀN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM

Điều 22. Rút tiền từ Giá trị tài khoản hợp đồng trong thời gian sản phẩm bảo hiểm có hiệu lực

Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu rút tiền từ Tài khoản hợp đồng. Hanwha Life Việt Nam sẽ ưu tiên cho Bên mua bảo hiểm rút tiền từ Tài khoản đóng thêm trước sau đó đến Tài khoản cơ bản.

Số tiền yêu cầu rút mỗi lần không được thấp hơn số tiền rút tối thiểu mỗi lần theo quy định của Hanwha Life Việt Nam tại từng thời điểm.

22.1 Rút tiền từ Tài khoản đóng thêm

Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu rút tiền từ Tài khoản đóng thêm (nếu có) bất cứ lúc nào với số lần rút không giới hạn. Số tiền yêu cầu rút tối đa là bằng Giá trị tài khoản đóng thêm.

Số tiền bảo hiểm hiện tại sẽ không thay đổi sau khi Bên mua bảo hiểm rút tiền từ Tài khoản đóng thêm.

22.2 Rút tiền từ Tài khoản cơ bản

Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu rút tiền từ Tài khoản cơ bản với số lần rút không giới hạn nếu đáp ứng các điều kiện sau:

- Số tiền yêu cầu rút mỗi lần không vượt quá tám mươi phần trăm (80%) Giá trị hoàn lại của Giá trị tài khoản cơ bản sau khi trừ đi các Khoản nợ (nếu có); và
- Sau khi rút tiền, Giá trị tài khoản cơ bản không thấp hơn quy định của Hanwha Life Việt Nam tại từng thời điểm; và
- Đối với Lựa chọn cơ bản của sản phẩm bảo hiểm này, khi Bên mua bảo hiểm yêu cầu rút tiền từ Giá trị tài khoản cơ bản, Số tiền bảo hiểm sẽ được điều chỉnh giảm tương ứng với số tiền rút nếu Giá trị tài khoản cơ bản sau khi rút nhỏ hơn Số tiền bảo hiểm và Số tiền bảo hiểm mới không được thấp hơn Số tiền bảo hiểm tối thiểu theo quy định của Hanwha Life Việt Nam tại từng thời điểm. Số tiền bảo hiểm sau khi giảm sẽ là cơ sở để xác định Số tiền bảo hiểm chi trả khi có Sự kiện bảo hiểm xảy ra. Quy định giảm Số tiền bảo hiểm này sẽ không áp dụng cho trường hợp Bên mua bảo hiểm yêu cầu sử dụng Giá trị tài khoản hợp đồng để đóng Phí bảo hiểm cho tất cả sản phẩm bảo hiểm tham gia thêm sau Thời hạn đóng phí bắt buộc.

Điều 23. Rút tiền từ Giá trị tài khoản hợp đồng trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này mất hiệu lực

Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu rút tiền từ Giá trị tài khoản hợp đồng khi sản phẩm bảo hiểm này mất hiệu lực với điều kiện sau:

23.1 Khi Bên mua bảo hiểm rút tiền từ Tài khoản đóng thêm, Hanwha Life Việt Nam hỗ trợ khách hàng rút toàn bộ Giá trị tài khoản đóng thêm một lần (nếu có). Khi đó, sản phẩm bảo hiểm này vẫn duy trì tình trạng mất hiệu lực và Bên mua bảo hiểm vẫn có thể yêu cầu khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này như quy định tại Điều 29 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này.

23.2 Khi Bên mua bảo hiểm rút tiền từ Tài khoản cơ bản, Hanwha Life Việt Nam hỗ trợ khách hàng rút toàn bộ Giá trị tài khoản cơ bản một lần sau khi đã rút toàn bộ Giá trị tài khoản đóng thêm (nếu có) tính đến thời điểm sản phẩm bảo hiểm này mất hiệu lực, sau khi khấu trừ Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn và Khoản nợ (nếu có). Khi đó, Bên mua bảo hiểm sẽ không thể yêu cầu khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này như quy định tại Điều 29 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này.

Điều 24. Thay đổi Người được đồng hành bảo vệ

Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu thay đổi Người được đồng hành bảo vệ nếu đáp ứng các điều kiện sau:

a) Quyền lợi đồng hành bảo vệ chưa bị chấm dứt theo quy định tại Điều 4.4 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này; và

b) Người được đồng hành bảo vệ mới phải hội đủ điều kiện để tham gia Quyền lợi đồng hành bảo vệ theo Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm bảo hiểm này.

Số lần thay đổi Người được đồng hành bảo vệ trong một (01) Năm hợp đồng sẽ do Hanwha Life Việt Nam quy định tại từng thời điểm. Việc thay đổi Người được đồng hành bảo vệ sẽ có hiệu lực ngay sau khi yêu cầu thay đổi Người được đồng hành bảo vệ được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận.

Điều 25. Tham gia thêm sản phẩm bảo hiểm khác

Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu tham gia thêm (các) sản phẩm bảo hiểm khác với các điều kiện sau:

a) Hanwha Life Việt Nam đang cung cấp (các) sản phẩm bảo hiểm đó tại thời điểm Bên mua bảo hiểm yêu cầu tham gia; và

b) Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm phải hội đủ điều kiện để tham gia (các) sản phẩm bảo hiểm đó; và

c) Bên mua bảo hiểm đồng ý đóng thêm Phí bảo hiểm cho (các) sản phẩm bảo hiểm tham gia thêm.

Ngày hiệu lực của (các) sản phẩm bảo hiểm tham gia thêm sẽ ghi trên văn bản chấp thuận của Hanwha Life Việt Nam.

Điều 26. Thay đổi Số tiền bảo hiểm

Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực và sau Thời hạn đóng phí bắt buộc, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu tăng hoặc giảm Số tiền bảo hiểm. Số lần thay đổi trong một (01) Năm hợp đồng và Số tiền bảo hiểm thay đổi tối thiểu cho mỗi lần sẽ do Hanwha Life Việt Nam quy định.

Việc thay đổi Số tiền bảo hiểm sẽ có hiệu lực vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng tiếp theo ngay sau khi yêu cầu thay đổi Số tiền bảo hiểm được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận. Phí bảo hiểm cơ bản, Phí rủi ro và/hoặc các điều kiện khác có liên quan của Hợp đồng bảo hiểm có thể được điều chỉnh tương ứng; và

a) Trong trường hợp yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm:

- Tuổi Người được bảo hiểm không được vượt quá sáu mươi lăm (65) tuổi; và
- Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm phải đáp ứng các điều kiện thẩm định tại thời điểm yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm theo quy định hiện hành của Hanwha Life Việt Nam; và
- Đối với phần tăng thêm của Số tiền bảo hiểm, Hanwha Life Việt Nam sẽ áp dụng mức Phí bảo hiểm cơ bản tại độ tuổi của Người được bảo hiểm tại thời điểm yêu cầu gia tăng Số tiền bảo hiểm được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận. Phần Phí bảo hiểm cơ bản tăng thêm sẽ được khấu trừ Phí ban đầu trong mười hai (12) tháng đầu tiên với tỷ lệ áp dụng của Năm phí bảo hiểm thứ nhất theo quy định tại Điều 19.1. Sau đó phần Phí bảo hiểm cơ bản tăng thêm này sẽ áp dụng tỷ lệ Phí ban đầu theo Năm phí bảo hiểm hiện hành của Hợp đồng bảo hiểm.

b) Trong trường hợp yêu cầu giảm Số tiền bảo hiểm, Số tiền bảo hiểm mới không được thấp hơn Số tiền bảo hiểm tối thiểu và Phí bảo hiểm cơ bản tối thiểu theo quy định của Hanwha Life Việt Nam tại từng thời điểm.

Điều 27. Chuyển đổi lựa chọn bảo hiểm

27.1 Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực và vào bất kỳ thời điểm nào trước khi Người được bảo hiểm đạt bảy mươi lăm (75) tuổi, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu Hanwha Life Việt Nam chuyển đổi lựa chọn bảo hiểm từ Lựa chọn nâng cao sang Lựa chọn cơ bản.

27.2 Việc chuyển đổi lựa chọn bảo hiểm sẽ có hiệu lực từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng tiếp theo. Số tiền bảo hiểm không thay đổi và Phí bảo hiểm cơ bản sẽ được điều chỉnh tương ứng với Lựa chọn cơ bản theo tuổi của Người được bảo hiểm tại Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực.

27.3 Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm không có yêu cầu chuyển đổi lựa chọn bảo hiểm, đối với Lựa chọn nâng cao, vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt bảy mươi lăm (75) tuổi, Hanwha Life Việt Nam sẽ tự động chuyển đổi từ Lựa chọn nâng cao sang Lựa chọn cơ bản.

Điều 28. Đơn phương chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm

a) Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho Hanwha Life Việt Nam. Ngày chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này là ngày Hanwha Life Việt Nam nhận được đơn yêu cầu đầy đủ và hợp lệ từ Bên mua bảo hiểm.

b) Khi yêu cầu chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận, Bên mua bảo hiểm sẽ nhận được Giá trị hoàn lại sau khi trừ đi các Khoản nợ (nếu có).

Điều 29. Khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm

Khi sản phẩm bảo hiểm này bị mất hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu Hanwha Life Việt Nam khôi phục hiệu lực của sản phẩm bảo hiểm này nếu đáp ứng tất cả các điều kiện sau:

a) Bên mua bảo hiểm phải gửi hồ sơ yêu cầu khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này bằng văn bản theo quy định của Hanwha Life Việt Nam trong vòng hai (02) năm kể từ ngày sản phẩm bảo hiểm này bị mất hiệu lực gần nhất.

b) Bên mua bảo hiểm đóng đầy đủ Phí bảo hiểm để khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này theo quy định như sau:

- Tổng Phí bảo hiểm cơ bản còn nợ trong Thời hạn đóng phí bắt buộc (nếu có); cộng
- Tối thiểu một (01) kỳ Phí bảo hiểm cơ bản theo Định kỳ đóng phí, nhưng phải đảm bảo Giá trị tài khoản hợp đồng lớn hơn không (0) sau khi trừ đi các Khoản nợ (nếu có).

c) Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn đáp ứng mọi điều kiện để có thể được bảo hiểm.

Hồ sơ yêu cầu khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này sẽ theo quy định của Hanwha Life Việt Nam tại từng thời điểm. Nếu được chấp thuận, thời điểm sản phẩm bảo hiểm này được khôi phục hiệu lực sẽ được tính từ ngày ghi trên văn bản chấp thuận của Hanwha Life Việt Nam, với điều kiện cả Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn còn sống vào thời điểm này. Hanwha Life Việt Nam không chi trả Quyền lợi bảo hiểm đối với các Sự kiện bảo hiểm xảy ra trong thời gian sản phẩm bảo hiểm này mất hiệu lực.

VII. NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM, NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM VÀ NGƯỜI ĐƯỢC ĐỒNG HÀNH BẢO VỆ

Điều 30. Nghĩa vụ kê khai thông tin trung thực và đầy đủ

30.1 Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm và/hoặc Người được đồng hành bảo vệ có nghĩa vụ kê khai chính xác, trung thực và đầy đủ các thông tin trên Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, Tờ khai sức khỏe, Giấy yêu cầu khôi phục hiệu lực và các yêu cầu điều chỉnh, bổ sung thông tin khác để Hanwha Life Việt Nam:

(i) Đánh giá khả năng chấp thuận bảo hiểm hoặc chấp thuận bảo hiểm có điều kiện làm cơ sở cho việc giao kết Hợp đồng bảo hiểm; và/hoặc

(ii) Thẩm định và xem xét chấp thuận yêu cầu thay đổi Số tiền bảo hiểm và/hoặc bổ sung các sản phẩm bảo hiểm khác và/hoặc giải quyết quyền lợi bảo hiểm; và/hoặc

(iii) Thẩm định và xem xét chấp thuận yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm.

Việc Hanwha Life Việt Nam yêu cầu kiểm tra sức khỏe (nếu có) cũng không thay thế cho nghĩa vụ phải cung cấp thông tin chính xác, trung thực và đầy đủ của Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm và/hoặc Người được đồng hành bảo vệ theo quy định tại Điều này.

30.2 Vào bất kỳ thời điểm nào kể cả khi Sự kiện bảo hiểm đã xảy ra hoặc sản phẩm bảo hiểm này đã chấm dứt hiệu lực, nếu Hanwha Life Việt Nam có đủ bằng chứng về việc Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm cố ý vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều này, mà nếu Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm kê khai thông tin chính xác, trung thực và đầy đủ, Hanwha Life Việt Nam đã không chấp thuận bảo hiểm hoặc không chấp thuận khôi phục hiệu lực hoặc không chấp thuận tăng Số tiền bảo hiểm, Hanwha Life Việt Nam có quyền hủy bỏ sản phẩm bảo hiểm này hoặc hủy bỏ quyết định chấp thuận khôi phục hiệu lực hoặc hủy bỏ quyết định tăng Số tiền bảo hiểm.

Theo đó, Hanwha Life Việt Nam sẽ không thanh toán bất cứ Quyền lợi bảo hiểm nào liên quan và sẽ hoàn lại tổng Phí bảo hiểm đã đóng của sản phẩm bảo hiểm này tương ứng từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực hoặc hoàn lại Phí bảo hiểm cơ bản tương ứng phần Số tiền bảo hiểm tăng thêm, không tính lãi, sau khi thu hồi:

- Toàn bộ Phí ban đầu và Phí quản lý hợp đồng tương ứng từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực hoặc toàn bộ Phí ban đầu tương ứng với Số tiền bảo hiểm tăng thêm; và
- Toàn bộ Quyền lợi bảo hiểm đã được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận chi trả tương ứng từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực hoặc Quyền lợi bảo hiểm tương ứng phần Số tiền bảo hiểm tăng thêm (nếu có); và
- Chi phí kiểm tra y tế (nếu có); và
- Chi phí thực tế phát sinh (nếu có) liên quan đến việc điều tra, xác minh, thu thập thông tin, giám định, thuê Luật sư; và
- Các khoản rút tiền từ Giá trị tài khoản hợp đồng và Khoản nợ (nếu có) trong trường hợp hủy bỏ sản phẩm bảo hiểm này.

30.3 Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ kê khai thông tin tại Điều này nhưng không làm ảnh hưởng tới quyết định chấp thuận bảo hiểm hoặc quyết định chấp thuận khôi phục hiệu lực hoặc quyết định chấp thuận tăng Số tiền bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này, Hanwha Life Việt Nam sẽ thực hiện tái thẩm định và tùy từng trường hợp, Hanwha Life Việt Nam có quyền quyết định:

(i) Xác định lại mức Phí bảo hiểm và/hoặc Phí rủi ro của sản phẩm bảo hiểm này; hoặc

(ii) Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm; hoặc

(iii) Rút ngắn Thời hạn bảo hiểm.

Hanwha Life Việt Nam sẽ gửi thông báo về quyết định bằng văn bản cho Bên mua bảo hiểm.

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm không đồng ý theo điểm (i), (ii) hoặc (iii) nêu trên, Hanwha Life Việt Nam có quyền hủy bỏ sản phẩm bảo hiểm này. Theo đó, Hanwha Life Việt Nam sẽ hoàn lại tổng Phí bảo hiểm đã đóng của sản phẩm bảo hiểm này, không tính lãi, sau khi thu hồi toàn bộ Quyền lợi bảo hiểm đã được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận chi trả

(nếu có); đồng thời khấu trừ: (i) toàn bộ Phí ban đầu và Phí quản lý hợp đồng tính từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực, (ii) chi phí kiểm tra y tế, (iii) chi phí thực tế phát sinh (nếu có) liên quan đến việc điều tra, xác minh, thu thập thông tin, giám định, thuê Luật sư, (iv) các khoản rút tiền từ Giá trị tài khoản hợp đồng và Khoản nợ (nếu có).

30.4 Vào bất kỳ thời điểm nào kể cả khi Sự kiện bảo hiểm đã xảy ra hoặc sản phẩm bảo hiểm này đã chấm dứt hiệu lực, nếu Hanwha Life Việt Nam có đủ bằng chứng về việc Người được đồng hành bảo vệ cố ý vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều này và nếu Người được đồng hành bảo vệ kê khai thông tin chính xác, trung thực và đầy đủ, Hanwha Life Việt Nam đã không chấp thuận bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này, Hanwha Life Việt Nam có quyền chấm dứt Quyền lợi đồng hành bảo vệ, đồng thời thu hồi Quyền lợi bảo hiểm đã được chi trả cho Người được đồng hành bảo vệ (nếu có).

Điều 31. Nghĩa vụ Cập nhật thông tin

a) Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm và/hoặc Người được đồng hành bảo vệ có nghĩa vụ thông báo cho Hanwha Life Việt Nam khi có thay đổi thông tin liên hệ (về địa chỉ liên hệ, số điện thoại liên hệ, thư điện tử (email)), thông tin nhân thân (họ tên hoặc căn cước công dân/thẻ căn cước/hộ chiếu/giấy khai sinh hoặc giấy phép kinh doanh/Mã số doanh nghiệp trong trường hợp Bên mua bảo hiểm là tổ chức). Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Hanwha Life Việt Nam trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày thay đổi.

b) Nếu Người được bảo hiểm ra khỏi phạm vi lãnh thổ Việt Nam từ ba (03) tháng liên tục trở lên và/hoặc thay đổi nghề nghiệp, Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Hanwha Life Việt Nam trong vòng ba mươi (30) ngày trước ngày có sự thay đổi này hoặc trường hợp Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ Cập nhật thông tin, Hanwha Life Việt Nam sẽ thực hiện tái thẩm định lại. Tùy từng trường hợp, Hanwha Life Việt Nam có quyền quyết định:

(i) Xác định lại mức Phí bảo hiểm và/hoặc Phí rủi ro của sản phẩm bảo hiểm này; hoặc

(ii) Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm; hoặc

(iii) Rút ngắn Thời hạn bảo hiểm.

Hanwha Life Việt Nam sẽ gửi thông báo về quyết định bằng văn bản cho Bên mua bảo hiểm.

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm không đồng ý theo điểm (i) và/hoặc (ii) hoặc (iii) nêu trên, Hanwha Life Việt Nam có quyền đơn phương chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này và sẽ hoàn lại cho Bên mua bảo hiểm Giá trị hoàn lại tại thời điểm chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này sau khi trừ đi các Khoản nợ (nếu có) và Hanwha Life Việt Nam sẽ không hoàn trả bất kỳ khoản Phí bảo hiểm nào.

Điều 32. Đóng Phí bảo hiểm

Hanwha Life Việt Nam sẽ gửi thông báo về việc đóng Phí bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm. Tuy nhiên, Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ đóng Phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn ngay cả khi không nhận được thư thông báo này.

VIII. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 33. Bảo hiểm tạm thời

33.1 Thời hạn bảo hiểm tạm thời sẽ bắt đầu từ khi Bên mua bảo hiểm nộp Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hợp lệ và đóng đủ khoản Phí bảo hiểm tạm tính. Thời hạn bảo hiểm tạm thời sẽ chấm dứt vào một trong các ngày sau, tùy ngày nào xảy ra trước:

- Ngày Hanwha Life Việt Nam phát hành Giấy chứng nhận bảo hiểm; hoặc
- Ngày Hanwha Life Việt Nam phát hành thư tạm hoãn hay từ chối bảo hiểm; hoặc

- Ngày Hanwha Life Việt Nam nhận được văn bản yêu cầu hủy bỏ Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm; hoặc
- Sau ba mươi (30) ngày kể từ ngày Thời hạn bảo hiểm tạm thời bắt đầu.

33.2 Trong trường hợp Người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này tử vong do Tai nạn trong Thời hạn bảo hiểm tạm thời, Hanwha Life Việt Nam sẽ:

a) Chi trả giá trị nào nhỏ hơn của (i) hai trăm triệu (200.000.000) đồng ; hoặc (ii) tổng Số tiền bảo hiểm của (các) sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ Bảo hiểm nhân thọ trong tất cả Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm đã nộp cho Hanwha Life Việt Nam và chưa hoàn tất thủ tục thẩm định của Người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này. Trong trường hợp này, (các) khoản Phí bảo hiểm đã đóng sẽ không được hoàn lại cho Bên mua bảo hiểm; hoặc

b) Trong trường hợp (tổng) Phí bảo hiểm đã đóng của (tất cả các) Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm này lớn hơn quyền lợi được chi trả tại Điều 33.2.a) trên, Hanwha Life Việt Nam sẽ hoàn trả (tổng) Phí bảo hiểm đã đóng (không tính lãi).

33.3 Quyền lợi bảo hiểm tạm thời nêu trên đối với trường hợp tử vong do Tai nạn sẽ không được chi trả nếu Người được bảo hiểm tử vong do bất cứ nguyên nhân nào sau đây gây ra:

- Sự kiện Tai nạn xảy ra cho Người được bảo hiểm trước ngày bắt đầu Thời hạn bảo hiểm tạm thời; hoặc
- Tự gây thương tích cho bản thân, tự tử hay mưu toan tự tử cho dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc
- Sử dụng chất ma túy, chất kích thích hoặc các chất gây nghiện trái phép trừ trường hợp theo chỉ định của bác sĩ; hoặc
- Điều khiển phương tiện tham gia giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá trị số bình thường theo quy định có hiệu lực của Bộ Y tế (hoặc văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung) tại thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm; hoặc
- Do lỗi cố ý của Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng; hoặc
- Do hành vi phạm tội của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng theo pháp luật hiện hành của nước sở tại.

Trong (các) trường hợp này, Bảo hiểm tạm thời sẽ chấm dứt và Hanwha Life Việt Nam sẽ hoàn lại (các) khoản Phí bảo hiểm đã đóng (không tính lãi) sau khi khấu trừ chi phí kiểm tra y tế (nếu có).

33.4 Quyền lợi bảo hiểm tạm thời nêu trên không áp dụng cho Người được đồng hành bảo vệ.

Điều 34. Kê khai nhầm tuổi và/hoặc giới tính của Người được bảo hiểm và/hoặc Bên mua bảo hiểm

Trong trường hợp nhầm lẫn khi kê khai ngày sinh và/hoặc giới tính của Người được bảo hiểm và/hoặc Bên mua bảo hiểm thì sẽ được giải quyết cụ thể như sau:

34.1 Nếu việc kê khai nhầm tuổi và/hoặc giới tính của Người được bảo hiểm dẫn đến Phí rủi ro phải khấu trừ lớn hơn Phí rủi ro đã khấu trừ, Hanwha Life Việt Nam sẽ điều chỉnh Phí rủi ro dựa trên độ tuổi và/hoặc giới tính đúng. Bên mua bảo hiểm phải đóng thêm khoản Phí rủi ro chênh lệch còn thiếu, ngoài ra, Số tiền bảo hiểm cũng sẽ được điều chỉnh giảm tương ứng theo Phí bảo hiểm cơ bản đã đóng của tuổi và/hoặc giới tính đúng. Các Quyền lợi bảo hiểm và điều kiện khác theo Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm bảo hiểm này cũng sẽ có những thay đổi tương ứng (nếu có).

34.2 Nếu việc kê khai nhầm tuổi và/hoặc giới tính của Người được bảo hiểm dẫn đến Phí rủi ro phải khấu trừ ít hơn Phí rủi ro đã khấu trừ, Hanwha Life Việt Nam sẽ trả lại phần Phí rủi ro đã

khấu trừ vượt quá (không tính lãi) cho Bên mua bảo hiểm, ngoài ra, Phí bảo hiểm cơ bản cũng sẽ được điều chỉnh giảm theo tuổi và/hoặc giới tính tương ứng với Số tiền bảo hiểm. Các Quyền lợi bảo hiểm và điều kiện khác theo Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm bảo hiểm này cũng sẽ có những thay đổi tương ứng (nếu có).

34.3 Trường hợp nhầm lẫn khi kê khai ngày sinh và/hoặc giới tính của Người được bảo hiểm và/hoặc Bên mua bảo hiểm mà nếu với thông tin chính xác Hanwha Life Việt Nam sẽ không chấp thuận bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm bảo hiểm này hoặc Bên mua bảo hiểm không đồng ý các quyết định theo Điều 34.1 và Điều 34.2 nêu trên, thì sản phẩm bảo hiểm này vô hiệu. Theo đó, Hanwha Life Việt Nam sẽ không thanh toán bất cứ Quyền lợi bảo hiểm nào và sẽ hoàn lại tổng Phí bảo hiểm đã đóng của sản phẩm bảo hiểm này, không tính lãi, sau khi thu hồi toàn bộ Quyền lợi bảo hiểm đã được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận chi trả (nếu có); đồng thời khấu trừ toàn bộ Phí ban đầu và Phí quản lý hợp đồng tính từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực, chi phí kiểm tra y tế, các khoản rút tiền từ Giá trị tài khoản hợp đồng và Khoản nợ (nếu có).

Điều 35. Chấm dứt hiệu lực sản phẩm bảo hiểm

Sản phẩm bảo hiểm này sẽ chấm dứt hiệu lực kể từ thời điểm một trong các trường hợp sau xảy ra:

a) Người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này tử vong hoặc được xác nhận Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn; hoặc

b) Kết thúc Thời hạn bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này; hoặc

c) Sản phẩm bảo hiểm này đã mất hiệu lực hơn hai (02) năm kể từ ngày sản phẩm bảo hiểm này bị mất hiệu lực gần nhất và Hanwha Life Việt Nam không nhận được hoặc không chấp thuận yêu cầu khôi phục hiệu lực sản phẩm bảo hiểm này theo quy định tại Điều 29 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này; theo đó, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm Giá trị hoàn lại được xác định ngay sau ngày kết thúc thời gian gia hạn đóng phí trừ đi (các) Khoản nợ (nếu có); hoặc

d) Sản phẩm bảo hiểm này được chấm dứt hiệu lực trước thời hạn theo yêu cầu của Bên mua bảo hiểm; hoặc

e) Sản phẩm bảo hiểm này bị chấm dứt hiệu lực, hủy bỏ hoặc vô hiệu do những nguyên nhân khác được quy định trong Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này; hoặc

f) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Khi sản phẩm bảo hiểm này chấm dứt hiệu lực thì Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực.

Điều 36. Một số định nghĩa của sản phẩm bảo hiểm

Trong sản phẩm bảo hiểm này, các thuật ngữ được sử dụng sẽ được định nghĩa như dưới đây:

36.1 Người được bảo hiểm: là cá nhân đang cư trú tại Việt Nam được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận bảo hiểm theo các quy định trong Quy tắc và Điều khoản này; và nằm trong độ tuổi từ ba mươi (30) ngày tuổi đến sáu mươi lăm (65) tuổi vào Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực.

36.2 Người được đồng hành bảo vệ: là cá nhân đang cư trú tại Việt Nam và nằm trong độ tuổi từ ba mươi (30) ngày tuổi đến năm mươi lăm (55) tuổi vào thời điểm được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận bảo hiểm theo các quy định trong Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm bảo hiểm này.

Người được đồng hành bảo vệ phải là Vợ/Chồng/Con ruột hoặc Bản thân Bên mua bảo hiểm và được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận bảo vệ trước ngày xảy ra Tai nạn dẫn đến tử vong.

36.3 Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn: nghĩa là khi:

a) Người được bảo hiểm bị mất, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của:

- Hai tay; hoặc
- Hai chân; hoặc
- Một tay và một chân; hoặc
- Hai mắt; hoặc
- Một tay và một mắt; hoặc
- Một chân và một mắt.

Trong trường hợp này, mất hoàn toàn, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của (i) Tay được tính từ cổ tay trở lên; (ii) Chân được tính từ mắt cá chân trở lên; và (iii) mất hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của mắt được hiểu là mất hoàn toàn hoặc mù hoàn toàn.

Hoặc:

b) Người được bảo hiểm bị tổn thương cơ thể từ tám mươi mốt phần trăm (81%) trở lên theo xác nhận của cơ quan y tế hoặc Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc tổ chức giám định y tế hợp pháp được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận.

Việc chứng nhận người được bảo hiểm bị mất hoàn toàn bộ phận cơ thể (tay, chân hoặc mắt) có thể được thực hiện ngay sau khi Sự kiện bảo hiểm xảy ra hoặc sau khi kết thúc việc điều trị.

Việc chứng nhận bị liệt hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng của các bộ phận cơ thể hoặc mù hoàn toàn hoặc bị tổn thương cơ thể từ tám mươi mốt phần trăm (81%) trở lên được thực hiện không sớm hơn một trăm tám mươi (180) ngày kể từ ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm hoặc từ ngày bệnh lý được chẩn đoán.

36.4 Thời gian chờ: được áp dụng như sau:

- Trường hợp Người được bảo hiểm được xác định Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn:
  - Đối với trường hợp Người được bảo hiểm bị tổn thương cơ thể từ tám mươi mốt phần trăm (81%) trở lên do bệnh, Thời gian chờ là chín mươi (90) ngày kể từ (i) Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc (ii) ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của sản phẩm bảo hiểm này, tùy theo ngày nào đến sau.

    Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm tăng Số tiền bảo hiểm, Thời gian chờ là chín mươi (90) ngày sẽ áp dụng lại cho phần tăng thêm của Số tiền bảo hiểm, tính từ (i) ngày yêu cầu gia tăng Số tiền bảo hiểm được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận hoặc (ii) ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của sản phẩm bảo hiểm này, tùy theo ngày nào đến sau.
  - Đối với trường hợp Người được bảo hiểm bị tổn thương cơ thể từ tám mươi mốt phần trăm (81%) trở lên do Tai nạn hoặc các nguyên nhân khác: không áp dụng Thời gian chờ.
- Trường hợp Người được bảo hiểm tử vong: không áp dụng Thời gian chờ.

36.5 Tai nạn: là một hoặc một chuỗi sự kiện khách quan xảy ra do tác động của một lực, một vật bất ngờ từ bên ngoài lên cơ thể Người được bảo hiểm và/hoặc Người được đồng hành bảo vệ và gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm và/hoặc Người được đồng hành bảo vệ. Các sự kiện chỉ được xem là Tai nạn theo định nghĩa của Quy tắc và Điều khoản này, nếu hội đủ các điều kiện sau:

- Xảy ra ngoài sự tiên liệu, kiểm soát cũng như ý muốn của Người được bảo hiểm và/hoặc Người được đồng hành bảo vệ; và

- Phải là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm và/hoặc Người được đồng hành bảo vệ trong vòng một trăm tám mươi (180) ngày kể từ ngày xảy ra Tai nạn; và
- Không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác bao gồm đau ốm, bệnh tật, ngộ độc, nhiễm trùng, biến chứng, nọc độc của côn trùng, nhiễm các loại vi-rút/vi khuẩn/nấm/kí sinh trùng.

36.6 Bệnh có sẵn:

- Là tình trạng bệnh/thương tật của Người được bảo hiểm đã được bác sĩ khám, chẩn đoán hoặc điều trị trước Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực gần nhất (nếu có); và/hoặc
- Là các dấu hiệu hoặc triệu chứng, có liên quan đến bệnh/thương tật khiến cho Người được bảo hiểm phải khám hoặc chữa bệnh/thương tật, khởi phát trong vòng ba mươi sáu (36) tháng trước Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực gần nhất (nếu có).

Việc xác định Bệnh có sẵn được căn cứ vào hồ sơ y tế được lưu trữ tại Bệnh viện hoặc cơ sở y tế được thành lập hợp pháp, các tài liệu y khoa được Bộ Y tế và các cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc các thông tin do Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm tự kê khai.

36.7 Phí bảo hiểm cơ bản: là số tiền được tính dựa trên Số tiền bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm lựa chọn và theo kết quả thẩm định của Hanwha Life Việt Nam. Phí bảo hiểm cơ bản được Bên mua bảo hiểm đóng cho Hanwha Life Việt Nam theo định kỳ và được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung bằng văn bản hoặc các hình thức giao dịch khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

36.8 Phí bảo hiểm đóng thêm: là số tiền đóng thêm để đầu tư vào Quỹ liên kết chung sau khi Bên mua bảo hiểm đã đóng đầy đủ Phí bảo hiểm cơ bản của sản phẩm bảo hiểm này cho đến kỳ đóng Phí bảo hiểm đến hạn hiện tại và theo quy định của Hanwha Life Việt Nam.

36.9 Phí bảo hiểm định kỳ: là khoản phí bảo hiểm được Bên mua bảo hiểm dự kiến đóng theo Định kỳ đóng phí.

36.10 Năm phí bảo hiểm: là Năm hợp đồng mà Phí bảo hiểm cơ bản được đóng đầy đủ vào Tài khoản cơ bản.

36.11 Tài khoản cơ bản: là tài khoản được hình thành từ Phí bảo hiểm cơ bản.

36.12 Giá trị tài khoản cơ bản: là số tiền được tích lũy từ khoản Phí bảo hiểm cơ bản được phân bổ. Giá trị tài khoản cơ bản được xác định theo quy định tại Điều 21.1 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này.

36.13 Tài khoản đóng thêm: là tài khoản được hình thành từ Phí bảo hiểm đóng thêm.

36.14 Giá trị tài khoản đóng thêm: là số tiền được tích lũy từ khoản Phí bảo hiểm đóng thêm được phân bổ. Giá trị tài khoản đóng thêm được xác định theo quy định tại Điều 21.2 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này.

36.15 Giá trị tài khoản hợp đồng: là tổng số tiền được tích lũy từ Giá trị tài khoản cơ bản và Giá trị tài khoản đóng thêm.

36.16 Quỹ liên kết chung: là Quỹ được thành lập từ nguồn Phí bảo hiểm của tất cả các Hợp đồng bảo hiểm liên kết chung.

36.17 Lãi suất công bố: là mức lãi mà Bên mua bảo hiểm được hưởng từ kết quả đầu tư của Quỹ liên kết chung sau khi trừ đi Phí quản lý Quỹ. Lãi suất công bố không thấp hơn Lãi suất cam kết tối thiểu.

36.18 Khoản khấu trừ hàng tháng: là khoản tiền được Hanwha Life Việt Nam khấu trừ từ Giá trị tài

khoản hợp đồng vào các Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng bao gồm:

- Phí rủi ro; và
- Phí quản lý hợp đồng.

36.19 Giá trị hoàn lại: là số tiền Bên mua bảo hiểm có thể nhận được khi sản phẩm bảo hiểm này chấm dứt hiệu lực trước Ngày đáo hạn và bằng Giá trị tài khoản hợp đồng trừ đi Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn được quy định cụ thể theo Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm bảo hiểm này.

Hanwha Life Việt Nam có trách nhiệm tính Giá trị hoàn lại được thể hiện trong Tài liệu giải trình phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm đã được đăng ký với Bộ Tài chính.

36.20 Khoản nợ: là bất cứ khoản tiền nào mà Bên mua bảo hiểm còn nợ Hanwha Life Việt Nam bao gồm:

- Phí bảo hiểm cơ bản đến hạn mà Bên mua bảo hiểm chưa đóng trong ba (03) Năm hợp đồng đầu tiên cho Hanwha Life Việt Nam (nếu có); và
- Phí rủi ro, Phí quản lý hợp đồng đến hạn tính đến thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm; và
- Các chi phí khác (nếu có).

36.21 Ngày đáo hạn: là ngày cuối cùng của Thời hạn bảo hiểm nếu sản phẩm bảo hiểm này còn hiệu lực vào thời điểm đó và được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có).

CHƯƠNG B. ĐIỀU KHOẢN CHUNG LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Trong Hợp đồng bảo hiểm đã ký kết giữa Hanwha Life Việt Nam và Bên mua bảo hiểm, trừ những quy định cụ thể khác đi tại Quy tắc và Điều khoản của mỗi sản phẩm bảo hiểm, "Chương B. Điều khoản chung liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm" sẽ áp dụng cho toàn bộ (các) sản phẩm bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm.

IX. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Điều 37. Hợp đồng bảo hiểm

Hợp đồng bảo hiểm là thỏa thuận bằng văn bản hoặc các hình thức giao dịch khác theo quy định của pháp luật giữa Bên mua bảo hiểm và Hanwha Life Việt Nam, bao gồm và được cấu thành bởi các tài liệu sau:

- Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm; và
- Giấy chứng nhận bảo hiểm; và
- Quy tắc và Điều khoản của (các) sản phẩm bảo hiểm; và
- Tài liệu tóm tắt Quy tắc và Điều khoản của (các) sản phẩm bảo hiểm; và
- Tài liệu minh họa bán hàng; và
- Các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có) của hai bên trong quá trình giao kết, thực hiện Hợp đồng bảo hiểm.

Điều 38. Thủ tục tham gia bảo hiểm

38.1 Khi yêu cầu tham gia bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm và Người được đồng hành bảo vệ phải kê khai thông tin chính xác, đầy đủ, trung thực và trực tiếp ký tên vào Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, đính kèm các giấy tờ theo quy định của Hanwha Life Việt Nam và đóng đủ khoản Phí bảo hiểm tạm tính.

38.2 Để Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm được chấp thuận, Bên mua bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được bảo hiểm tại thời điểm giao kết Hợp đồng bảo hiểm, như sau:

- Bản thân Bên mua bảo hiểm;
- Vợ, chồng, con, cha, mẹ hợp pháp của Bên mua bảo hiểm;
- Anh, chị, em ruột; hoặc người khác có quan hệ cấp dưỡng, nuôi dưỡng hợp pháp với Bên mua bảo hiểm;
- Người có quyền lợi về tài chính hoặc quan hệ lao động với Bên mua bảo hiểm;
- Người được bảo hiểm đồng ý bằng văn bản cho Bên mua bảo hiểm mua bảo hiểm sức khỏe cho mình.

38.3 Trường hợp Người được bảo hiểm và/hoặc Người được đồng hành bảo vệ từ mười tám (18) tuổi trở lên và không phải là Bên mua bảo hiểm thì phải có sự chấp thuận bằng văn bản của Người được bảo hiểm và/hoặc Người được đồng hành bảo vệ.

38.4 Nếu Người được bảo hiểm và/hoặc Người được đồng hành bảo vệ dưới mười tám (18) tuổi và Bên mua bảo hiểm không phải là cha, mẹ hay người giám hộ hợp pháp của Người được bảo hiểm và/hoặc Người được đồng hành bảo vệ thì phải có văn bản đồng ý của cha, mẹ hay người giám hộ hợp pháp của Người được bảo hiểm và/hoặc Người được đồng hành bảo vệ.

Điều 39. Thời gian cân nhắc

Trong thời hạn hai mươi mốt (21) ngày kể từ ngày nhận được Hợp đồng bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu thay đổi, chỉnh sửa Hợp đồng bảo hiểm với điều kiện là chưa xảy ra Sự kiện bảo hiểm hoặc chưa có yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm nào; hoặc hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm, bằng cách gửi thông báo bằng văn bản đến Hanwha Life Việt Nam. Nếu trong thời hạn này Bên mua bảo hiểm gửi văn bản yêu cầu hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm, Hanwha Life Việt Nam sẽ hoàn trả (các) khoản Phí bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm đã đóng (không tính lãi), sau khi trừ đi các Quyền lợi bảo hiểm đã chi trả trước đó và chi phí kiểm tra y tế (nếu có).

Điều 40. Chuyển giao Hợp đồng bảo hiểm

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu chuyển giao Hợp đồng bảo hiểm bằng cách thông báo bằng văn bản cho Hanwha Life Việt Nam với điều kiện:

- Người được bảo hiểm vẫn phải là Người được bảo hiểm của (các) sản phẩm bảo hiểm ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm và các văn bản sửa đổi, bổ sung của Hợp đồng bảo hiểm này; và
- Bên nhận chuyển giao Hợp đồng bảo hiểm phải có Quyền lợi có thể được bảo hiểm, hội đủ điều kiện để trở thành Bên mua bảo hiểm và cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ được quy định theo Hợp đồng bảo hiểm; và
- Việc chuyển giao phải được sự đồng ý bằng văn bản của Người được bảo hiểm và Người được đồng hành bảo vệ (nếu có) hoặc người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm và Người được đồng hành bảo vệ.

Việc chuyển giao Hợp đồng bảo hiểm chỉ có hiệu lực kể từ thời điểm Hanwha Life Việt Nam chấp thuận bằng văn bản.

Sau khi việc chuyển giao có hiệu lực:

- (Các) sản phẩm bảo hiểm tham gia thêm của (những) Người được bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm này (nếu có) cũng sẽ tự động chấm dứt hiệu lực, trừ trường hợp được tiếp tục duy trì theo văn bản xác nhận của Hanwha Life Việt Nam; và
- Bên nhận chuyển giao sẽ trở thành Bên mua bảo hiểm mới và sẽ kế thừa toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm.

Hanwha Life Việt Nam sẽ kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ yêu cầu chuyển giao Hợp đồng bảo hiểm nhưng không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với các tranh chấp liên quan đến việc chuyển giao này mà không phải do lỗi của Hanwha Life Việt Nam.

Điều 41. Miễn truy xét

41.1 Các thông tin Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Người được đồng hành bảo vệ kê khai không chính xác hoặc bỏ sót trong Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, yêu cầu khôi phục hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm hoặc các giấy tờ liên quan sẽ không bị truy xét sau khi Hợp đồng bảo hiểm đã có hiệu lực đủ hai (02) năm kể từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc từ ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của Hợp đồng bảo hiểm, tính theo ngày nào xảy ra sau.

41.2 Quy định ở Điều 41.1 sẽ không được áp dụng trong các trường hợp sau:

a) Kê khai nhầm tuổi và/hoặc giới tính của Người được bảo hiểm;

b) Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm và/hoặc Người được đồng hành bảo vệ cung cấp, cố ý kê khai không trung thực đối với (các) thông tin mà nếu được cung cấp đúng và đầy đủ, Hanwha Life Việt Nam đã không chấp thuận bảo hiểm hoặc không chấp thuận khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm hoặc không chấp thuận yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm.

Điều 42. Chỉ định và thay đổi Người thụ hưởng

Bên mua bảo hiểm có quyền chỉ định một hoặc nhiều Người thụ hưởng với sự đồng ý của Người được bảo hiểm và Người được đồng hành bảo vệ (nếu có) hoặc người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm và Người được đồng hành bảo vệ để nhận Quyền lợi bảo hiểm. Bên mua bảo hiểm có thể quy định cụ thể tỷ lệ thụ hưởng mà mỗi Người thụ hưởng được hưởng, nếu Bên mua bảo hiểm không quy định cụ thể thì tất cả những Người thụ hưởng sẽ nhận một tỷ lệ bằng nhau.

Vào bất cứ lúc nào trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có quyền gửi yêu cầu bằng văn bản tới Hanwha Life Việt Nam để thay đổi Người thụ hưởng hoặc

tỷ lệ thụ hưởng của Người thụ hưởng nhưng phải được sự đồng ý bằng văn bản của Người được bảo hiểm và Người được đồng hành bảo vệ (nếu có) hoặc người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm và Người được đồng hành bảo vệ. Việc thay đổi chỉ có hiệu lực sau khi Hanwha Life Việt Nam chấp thuận bằng văn bản.

Hanwha Life Việt Nam sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào liên quan đến việc chỉ định hay thay đổi Người thụ hưởng, trừ trường hợp do lỗi của Hanwha Life Việt Nam.

Điều 43. Quyền lợi bảo hiểm

Mỗi sản phẩm bảo hiểm được tham gia trong Hợp đồng bảo hiểm này sẽ cung cấp những Quyền lợi bảo hiểm khác nhau cho mỗi Người được bảo hiểm tương ứng, được quy định cụ thể trong Quy tắc và Điều khoản mỗi sản phẩm bảo hiểm.

X. NGHĨA VỤ CUNG CẤP VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN CỦA HANWHA LIFE VIỆT NAM

Điều 44. Nghĩa vụ cung cấp thông tin của Hanwha Life Việt Nam

Khi giao kết Hợp đồng bảo hiểm, Hanwha Life Việt Nam có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm, giải thích đầy đủ các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm và/hoặc Người được đồng hành bảo vệ.

Trong trường hợp Hanwha Life Việt Nam không thực hiện nghĩa vụ cung cấp thông tin hoặc cố ý cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết Hợp đồng bảo hiểm thì Bên mua bảo hiểm có quyền huỷ bỏ Hợp đồng bảo hiểm. Theo đó, Hanwha Life Việt Nam sẽ không thanh toán bất cứ Quyền lợi bảo hiểm nào và sẽ hoàn lại tổng Phí bảo hiểm đã đóng của Hợp đồng bảo hiểm (không tính lãi), trừ đi các Khoản nợ (nếu có) sau khi thu hồi Quyền lợi bảo hiểm đã được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận chi trả (nếu có); đồng thời bồi thường thiệt hại phát sinh (nếu có) cho Bên mua bảo hiểm.

Bên mua bảo hiểm sẽ nhận được các báo cáo thường niên liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm, Quỹ liên kết chung và các thông tin khác có liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 45. Nghĩa vụ bảo mật thông tin của Hanwha Life Việt Nam

Hanwha Life Việt Nam không được chuyển giao dữ liệu cá nhân do Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm và/hoặc Người được đồng hành bảo vệ cung cấp tại Hợp đồng bảo hiểm cho bất kỳ bên thứ ba nào khác, trừ các trường hợp sau đây:

a) Thu thập, lưu trữ, sử dụng, chuyển giao và thực hiện các hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc cho các mục đích: thẩm định, đánh giá rủi ro, tính toán phí bảo hiểm, phát hành Hợp đồng bảo hiểm; thu phí bảo hiểm; tái bảo hiểm; trích lập dự phòng nghiệp vụ; giải quyết chi trả Quyền lợi bảo hiểm; nghiên cứu thiết kế sản phẩm, cung cấp dịch vụ khách hàng; phòng, chống trục lợi, gian lận bảo hiểm; nghiên cứu, đánh giá tình hình tài chính, khả năng thanh toán, mức độ đầy đủ vốn, yêu cầu vốn, tỷ lệ an toàn vốn; kiểm soát và quản trị của chủ sở hữu của Hanwha Life Việt Nam; giải quyết khiếu nại, tranh chấp liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm; và thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng bảo hiểm và quy định của pháp luật.

b) Các trường hợp khác được Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm và/hoặc Người được đồng hành bảo vệ đồng ý, trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật có hiệu lực áp dụng tại từng thời điểm.

XI. GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 46. Thứ tự người nhận Quyền lợi bảo hiểm

Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo thứ tự ưu tiên sau:

46.1 Đối với Quyền lợi bảo hiểm tử vong:

a) (Những) Người thụ hưởng;

b) (Những) người thừa kế hợp pháp của Người thụ hưởng, nếu Người thụ hưởng tử vong cùng lúc hoặc sau khi Người được bảo hiểm tử vong;

c) Bên mua bảo hiểm;

d) (Những) người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm.

46.2 Đối với Quyền lợi bảo hiểm khác:

a) Bên mua bảo hiểm;

b) (Những) Người thụ hưởng;

c) (Những) người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm.

Điều 47. Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm

Thời hạn yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm là mười hai (12) tháng kể từ ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm. Thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hạn yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm.

Trong trường hợp người nhận Quyền lợi bảo hiểm chứng minh được rằng người nhận Quyền lợi bảo hiểm không biết thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm, thời hạn yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm là mười hai (12) tháng tính từ ngày người nhận Quyền lợi bảo hiểm biết việc xảy ra Sự kiện bảo hiểm đó.

Điều 48. Thời hạn và phương thức chi trả Quyền lợi bảo hiểm

48.1 Thời hạn chi trả Quyền lợi bảo hiểm

a) Thời hạn chi trả Quyền lợi bảo hiểm được quy định cụ thể trong Quy tắc và Điều khoản mỗi sản phẩm bảo hiểm.

b) Nếu quá thời hạn trên, đối với các hồ sơ được chấp thuận chi trả Quyền lợi bảo hiểm, Hanwha Life Việt Nam sẽ phải trả thêm lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên theo quy định của Bộ luật Dân sự.

48.2 Phương thức chi trả Quyền lợi bảo hiểm

Quyền lợi bảo hiểm sẽ được chi trả bằng tiền Đồng Việt Nam dưới hình thức chuyển khoản hoặc theo hình thức thỏa thuận khác giữa Hanwha Life Việt Nam với người nhận Quyền lợi bảo hiểm.

Điều 49. Giải quyết tranh chấp

49.1 Trường hợp xảy ra tranh chấp liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm nếu không thể giải quyết được bằng thương lượng giữa các bên thì tranh chấp được giải quyết thông qua hòa giải hoặc Tòa án theo thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm và quy định của pháp luật.

49.2 Thời hiệu khởi kiện về Hợp đồng bảo hiểm là ba (03) năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.

XII. MỘT SỐ ĐỊNH NGHĨA CỦA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Điều 50. Trong Hợp đồng bảo hiểm, các thuật ngữ được sử dụng sẽ được định nghĩa như dưới đây, trừ khi được định nghĩa cụ thể khác đi trong Quy tắc và Điều khoản của từng sản phẩm bảo hiểm.

50.1 Hanwha Life Việt Nam: là Công ty TNHH Bảo hiểm Hanwha Life Việt Nam được thành lập và hoạt động theo pháp luật của Việt Nam.

50.2 Bên mua bảo hiểm: là cá nhân đủ mười tám (18) tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, hiện đang cư trú tại Việt Nam hoặc tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam; là bên kê khai và ký tên trên Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, đóng Phí bảo hiểm và thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định trong Hợp đồng bảo hiểm với Hanwha Life Việt Nam.

Bên mua bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được bảo hiểm tại thời điểm giao kết Hợp đồng bảo hiểm.

50.3 Người thụ hưởng: là cá nhân hoặc tổ chức được Bên mua bảo hiểm chỉ định với sự đồng ý của Người được bảo hiểm hoặc người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm để nhận toàn bộ hoặc một phần Quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm. Người thụ hưởng được ghi tên trong Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm và các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung bằng văn bản hoặc các hình thức giao dịch khác theo quy định của pháp luật (nếu có) của Hợp đồng bảo hiểm.

50.4 Tuổi bảo hiểm: là tuổi vào sinh nhật vừa qua của Người được bảo hiểm. Tuổi bảo hiểm được dùng làm cơ sở tính phí bảo hiểm, chi trả Quyền lợi bảo hiểm và áp dụng các Quy tắc và Điều khoản có liên quan khác của Hợp đồng bảo hiểm. Tất cả các từ "tuổi" sử dụng trong Hợp đồng bảo hiểm này đều được hiểu là "Tuổi bảo hiểm".

50.5 Giấy chứng nhận bảo hiểm: là văn bản hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật xác nhận bảo hiểm do Hanwha Life Việt Nam phát hành, liệt kê các chi tiết chính của Hợp đồng bảo hiểm và là bằng chứng của việc giao kết Hợp đồng bảo hiểm giữa Hanwha Life Việt Nam và Bên mua bảo hiểm.

50.6 Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm: bao gồm Giấy yêu cầu bảo hiểm, giấy xác nhận và những thông tin có liên quan đến việc yêu cầu tham gia Hợp đồng bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm hoặc người đại diện theo pháp luật của Bên mua bảo hiểm cung cấp cho Hanwha Life Việt Nam.

50.7 Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực: là ngày phát sinh trách nhiệm bảo hiểm của Hanwha Life Việt Nam và được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Nếu Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn còn sống hoặc vẫn đang hoạt động hợp pháp (nếu Bên mua bảo hiểm là một tổ chức) vào thời điểm Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm được Hanwha Life Việt Nam chấp thuận, Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực là ngày Bên mua bảo hiểm nộp đầy đủ Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và đóng đủ khoản Phí bảo hiểm tạm tính của Hợp đồng bảo hiểm.

50.8 Ngày kỷ niệm năm hợp đồng: là ngày lặp lại hàng năm của Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực. Nếu năm không có ngày này, ngày liền kề trước đó sẽ là Ngày kỷ niệm năm hợp đồng.

50.9 Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng: là ngày lặp lại hàng tháng của Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực. Nếu tháng không có ngày này, ngày cuối tháng sẽ là Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng.

50.10 Năm hợp đồng: là một năm dương lịch kể từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng.

50.11 Thời hạn hợp đồng: bằng với Thời hạn bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm Liên kết đầu tư/sản phẩm bảo hiểm trọn đời/sản phẩm bảo hiểm hỗn hợp trong Hợp đồng bảo hiểm.

50.12 Số tiền bảo hiểm: là số tiền mà Hanwha Life Việt Nam chấp thuận bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản của (các) sản phẩm bảo hiểm và được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm

hoặc các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung bằng văn bản hoặc các hình thức giao dịch khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

50.13 Phí bảo hiểm: là số tiền mà Bên mua bảo hiểm phải đóng cho Hanwha Life Việt Nam theo Thời hạn đóng phí và Định kỳ đóng phí đã chọn, được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có).

50.14 Định kỳ đóng phí: là thời hạn Bên mua bảo hiểm lựa chọn để đóng Phí bảo hiểm. Định kỳ đóng phí có thể là năm, nửa năm, quý hoặc tháng tùy thuộc vào quy định triển khai của Hanwha Life Việt Nam tại từng thời điểm.

50.15 Khoản nợ: là bất cứ khoản tiền nào mà Bên mua bảo hiểm còn nợ Hanwha Life Việt Nam theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản mỗi sản phẩm bảo hiểm.